



Cập nhật PVD – KHẢ QUAN

Ngày 22/08/2025

Phan Việt Hưng

(+84 8) 7300 7000 - Ext: 1044

hungpv@acbs.com.vn

Báo cáo Cập Nhật

Khuyến nghị

KHẢ QUAN

HOSE: PVD

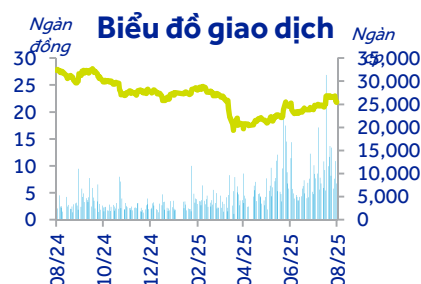
Khai khoáng

Giá mục tiêu (VND)	25.500
Giá hiện tại (VND)	21.850
Tỷ lệ tăng giá	16,7%
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng	2,3%
Tổng tỷ suất lợi nhuận	19,0%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	-8,8	6,1	19,1	-22,0
Tương đối	-39,7	-7,7	-9,1	-55,8

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

PVN	50,4%
CTBC Vietnam Equity Fund	4,9%

Thông kê

22/08/2025

Mã Bloomberg	PVD VN
Thấp/Cao 52 tuần (VND)	16.600 - 28.550
SL lưu hành (triệu cp)	556
Vốn hóa (tỷ đồng)	11.868
Vốn hóa (triệu USD)	447
Room khối ngoại còn lại (%)	45,1
Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%)	46,9
KLGD TB 3 tháng (cp)	9.350.639
VND/USD	26.562
Index: VNIndex / HNX	1642,8/272,4

TCT Khoan và Dịch Vụ Khoan Dầu Khí (HSX: PVD)

PVD ghi nhận kết quả kinh doanh Q2/2025 với lợi nhuận sau thuế đạt 250 tỷ đồng (+92,3% svck và +74,8% so với quý trước), phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi. Lũy kế 6T2025, LNST tăng 40,5% svck lên 394 tỷ đồng, hoàn thành 74,4% kế hoạch và 47% dự phóng trước đó của ACBS. Khuyến nghị **KHẢ QUAN**.

PVD công bố BCTC Q2/2025 với doanh thu đạt 2.430 tỷ đồng (+7,8% svck) và LNST đạt 250 tỷ đồng (+92,3% svck). Mức tăng này là nhờ:

- Doanh thu mảng cung cấp dịch vụ kỹ thuật giếng khoan tăng 72,5% svck. Biên lợi nhuận gộp mảng này cũng cải thiện lên mức 24% từ mức 21,9% cùng kỳ năm trước.
- Chi phí tài chính giảm 31% svck, trong đó lỗ tỷ giá giảm và chi phí lãi vay giảm do nợ gốc vay giảm.
- Lợi nhuận từ công ty liên doanh, liên kết đạt 15,3 tỷ đồng (so với mức lỗ 4,8 tỷ đồng cùng kỳ).
- Lợi nhuận khác đạt 44,9 tỷ đồng, so với mức lỗ 11,5 tỷ đồng cùng kỳ.

Diễn biến này đã bù đắp tác động tiêu cực của mảng cho thuê giàn khoan với doanh thu giảm 12% svck và biên lợi nhuận gộp giảm còn 20,9% từ mức 22% cùng kỳ do giàn PVD III và PVD VI thực hiện bảo trì, bảo dưỡng lớn.

Lũy kế 6T2025, doanh thu thuần đạt 3.950 tỷ đồng (-2,2% svck) và LNST 394 tỷ đồng (+40,5% svck). Tăng trưởng lợi nhuận từ mảng cung cấp dịch vụ kỹ thuật giếng khoan đã bù đắp cho sự sụt giảm của mảng cho thuê giàn.

Triển vọng

Cho cả năm 2025, chúng tôi điều chỉnh dự phóng doanh thu đạt 9.781 tỷ đồng (+5,3% svck) và LNST 884 tỷ đồng (+27,4% svck), tăng lần lượt 3%/10% so với dự phóng trước đó của chúng tôi. Mảng cho thuê giàn khoan dự kiến sẽ hồi phục trong 6 tháng cuối 2025 nhờ sự trở lại của các giàn PVD III, VI cùng sự đóng góp mới từ giàn PVD VIII (sớm hơn so với dự kiến ban đầu) và các giàn thuê ngoài.

Tuy nhiên, với dự phóng giá dầu Brent duy trì ở mức thấp 68 USD/ thùng, triển vọng giá cho thuê giàn vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro trong khi nhu cầu xây dựng cơ bản cao. Bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền DCF, chúng tôi định giá PVD với giá mục tiêu đến cuối năm 2025 là 25.500 đồng/cổ phiếu.

	2022	2023	2024	2025F	2026F
DT Thuần (tỷ đồng)	5.432	5.812	9.288	9.781	10.332
Tăng trưởng	36%	7%	60%	5%	6%
EBITDA (tỷ đồng)	802	1.565	2.448	2.485	2.637
Biên EBITDA (%)	15%	27%	26%	25%	26%
LNST (tỷ đồng)	(155)	541	694	885	890
Tăng trưởng	-521%	-449%	28%	27%	1%
EPS (hiệu chỉnh, VND)	(185)	1.041	1.251	1.572	1.582
Tăng trưởng	-626%	-663%	20%	26%	1%
ROE	-1%	4%	4%	5%	5%
ROIC	0%	3%	4%	4%	4%
Nợ ròng/EBITDA (x)	1,7	-0,1	0,0	-0,1	-0,2
PER (lần)	-118,1	21,0	17,5	13,9	13,8
EV/EBITDA (x)	17,7	9,0	5,8	5,7	5,4
PBR (lần)	0,9	0,8	1,1	0,7	0,7
Cổ tức (đồng)	-	-	-	500	500
Suất sinh lợi cổ tức	0%	0%	0%	2%	2%

KQKD Q2/2025 tăng trưởng tích cực

Kết quả kinh doanh PVD	Q2/2025	Q2/2024	+/- svck	6T2025	6T2024	+/- svck
Doanh thu (tỷ VND)						
Doanh thu cho thuê giàn (tỷ VND)	1.354	1,538	-12,0%	2.230	2.700	-17,4%
Doanh thu dịch vụ liên quan (tỷ VND)	959	556	72,5%	1543	931	65,8%
Doanh thu bán hàng hóa (tỷ VND)	118	160	-26,1%	161	379	-57,6%
Biên LN gộp						
Biên LN gộp cho thuê giàn	20,9%	22,0%		18,5%	27,4%	
Biên LN gộp dịch vụ	24,0%	21,9%		23,8%	19,6%	
Biên LN gộp bán hàng hóa	6,3%	6,2%		6,0%	6,1%	
Chi phí BH&QLDN/Doanh thu thuần	8,5%	6,7%		8,2%	6,7%	
LNST (tỷ VND)	250	130	92,3%	394	281	40,5%

Nguồn: ACBS, PVD

PVD công bố BCTC Q2/2025 với doanh thu đạt 2.430 tỷ đồng (+7,8% svck) và LNST đạt 250 tỷ đồng (+92,3% svck). Mức tăng này là nhờ:

- Doanh thu mảng cung cấp dịch vụ kỹ thuật giếng khoan tăng 72,5% svck. Biên lợi nhuận gộp mảng này cũng cải thiện lên mức 24% từ mức 21,9% cùng kỳ năm trước nhờ khối lượng công việc tăng.
- Chi phí tài chính giảm 31% svck, trong đó lỗ tỷ giá giảm và chi phí lãi vay giảm do nợ gốc vay giảm
- Lợi nhuận từ công ty liên doanh, liên kết đạt 15,3 tỷ đồng (so với mức lỗ 4,8 tỷ đồng cùng kỳ)
- Lợi nhuận khác đạt 44,9 tỷ đồng, so với mức lỗ 11,5 tỷ đồng cùng kỳ

Diễn biến này đã bù đắp tác động tiêu cực của mảng cho thuê giàn khoan với doanh thu giảm 12% svck và biên lợi nhuận gộp giảm còn 20,9% từ mức 22% cùng kỳ. Hiệu suất sử dụng giàn khoan tự nâng trong Q2/2025 giảm còn 92% so với mức 100% cùng kỳ do giàn PVD III và PVD VI thực hiện bảo trì, bảo dưỡng lớn.

Lũy kế 6T2025, doanh thu thuần đạt 3.950 tỷ đồng (-2,2% svck) và LNST 394 tỷ đồng (+40,5% svck). Tăng trưởng lợi nhuận từ mảng cung cấp dịch vụ kỹ thuật giếng khoan đã bù đắp cho sự sụt giảm của mảng cho thuê giàn.

Biên LN gộp mảng cho thuê giàn khoan



Các giàn khoan đều đã có lịch trình khai thác

Giàn khoan tự nâng PVD I hiện đang làm việc tại Malaysia cho đến hết tháng 1/2026, sau đó dự kiến trở về Việt Nam hoạt động trong nước. Giàn PVD II, III đã có hợp đồng dài hạn và có thể kéo dài đến năm 2029. Giàn PVD VI tiếp tục hợp đồng dài hạn đến giữa năm 2027 và sau đó có thể về phục vụ chiến dịch khoan cho dự án Lô B. Trong khi đó, giàn nửa nổi nửa chìm PVD V được ký hợp đồng dài hạn 6 năm từ 2022.

Bên cạnh các giàn khoan thuộc sở hữu của PVD, PVD vẫn khai thác 2 giàn Hakuryu-11 và BORR-THOR trong 2025, đồng thời lên kế hoạch thuê thêm 1-2 giàn mới vào cuối quý III – đầu quý IV để đáp ứng nhu cầu khoan nội địa gia tăng.

2025	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
PVD I	Petronas Malaysia Pertamina Hulu Energi Indonesia Pertamina Hulu Energi Indonesia Shell Petroleum Brunei Petronas Malaysia											
PVD II												
PVD III												
PVD V												
PVD VI												
PVD VIII	Vietsovpetro											
Hakuryu -11	Hoang Long JOC											
Borr-thor												

Nguồn: ACBS, PVD

Giàn khoan mới PVD VIII dự kiến đi vào hoạt động từ tháng 8/2025

PVD đã mua lại giàn khoan tự nâng đã qua sử dụng West Prospero (PVD VIII) từ Seadrill từ tháng 12/2024. Tổng chi phí đầu tư xây dựng cơ bản vào khoảng 77 triệu USD (bao gồm cả chi phí bổ sung để tái kích hoạt). Sau quá trình tái khởi động, giàn khoan PVD VII dự kiến sẽ đi vào hoạt động từ cuối tháng 8/2025 cho Liên doanh Vietsovpetro tại Lô 09-2/09.

Ngoài ra, trong ĐHCĐ 2025, PVD cũng đã công bố kế hoạch mua thêm 1 giàn khoan tự nâng vào cuối năm nay từ thị trường thứ cấp nhằm đón đầu chu kỳ phát triển mới của ngành.

Kế hoạch đầu tư xây dựng cao trong 2025

Theo thông tin từ ĐHCĐ 2025, PVD đặt kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản 2.292 tỷ đồng (+67% so với kết quả thực hiện 2024). Kế hoạch này cao hơn so với dự phóng của chúng tôi do chưa bao gồm kế hoạch mua thêm giàn mới. Kế hoạch này bao gồm: 900 tỷ cho giàn PVD VIII, 637 tỷ cho giàn khoan tự nâng mới và còn lại là cho các thiết bị nhằm gia tăng năng lực sản xuất của PVD.

Triển vọng

Đối với cả năm 2025, chúng tôi điều chỉnh dự phóng doanh thu đạt 9.781 tỷ đồng (+5,3% svck) và LNST 884 tỷ đồng (+27,4% svck), tăng lần lượt 3%/10% so với dự phóng trước đó của chúng tôi. Mảng cho thuê giàn khoan dự kiến sẽ hồi phục trong 6 tháng cuối 2025 nhờ sự trở lại của các giàn PVD III, VI cùng sự đóng góp mới từ giàn PVD VIII (sớm hơn so với dự kiến ban đầu) và các giàn thuê ngoài.

Với dự phóng giá dầu Brent duy trì ở mức thấp 68 USD/ thùng, triển vọng giá cho thuê giàn vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro trong khi nhu cầu xây dựng cơ bản cao hơn nhiều so với các năm trước đây. Bằng phương pháp chiết khấu dòng tiền DCF, chúng tôi định giá PVD với giá mục tiêu đến cuối năm 2025 là 25.500 đồng/cổ phiếu.

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ PVD

(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2022	2023	2024	2025F	2026F
Doanh thu thuần	5.432	5.812	9.288	9.781	10.332
<i>Tăng trưởng (%)</i>	<i>36%</i>	<i>7%</i>	<i>60%</i>	<i>5%</i>	<i>6%</i>
GVHB trừ khấu hao	4.119	3.702	6.209	6.611	6.878
Chi phí bán hàng và QLDN	510	544	631	685	816
<i>Chi phí bán hàng và QLDN/DTT</i>	<i>9%</i>	<i>9%</i>	<i>7%</i>	<i>7%</i>	<i>8%</i>
EBITDA	802	1.565	2.448	2.485	2.637
<i>Tỷ suất EBITDA (%)</i>	<i>15%</i>	<i>27%</i>	<i>26%</i>	<i>25%</i>	<i>26%</i>
Khấu hao	735	809	1.338	1.329	1.508
Lợi nhuận từ HĐKD	67	756	1.109	1.156	1.129
<i>Biên LN HĐKD (%)</i>	<i>1%</i>	<i>13%</i>	<i>12%</i>	<i>12%</i>	<i>11%</i>
Chi phí lãi vay ròng	109	183	142	106	65
<i>Chi phí lãi vay/Nợ ròng trung bình</i>	<i>8%</i>	<i>32%</i>	<i>-241%</i>	<i>-366%</i>	<i>-16%</i>
Thuế	16	115	238	295	297
<i>Thuế suất thực tế (%)</i>	<i>-12%</i>	<i>18%</i>	<i>26%</i>	<i>25%</i>	<i>25%</i>
Lợi ích CĐKKS	(52)	-39	(1)	10	10
Lợi nhuận ròng sau CĐKKS	(103)	579	696	875	880
<i>Biên lợi nhuận ròng (%)</i>	<i>-2%</i>	<i>10%</i>	<i>7%</i>	<i>9%</i>	<i>9%</i>
Tiền mặt từ hoạt động kinh doanh	580	1.350	2.033	2.213	2.398
Số lượng cổ phiếu (triệu cp)	556	556	556	556	556
EPS (VND)	-185	1.041	1.251	1.572	1.582
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
EPS hiệu chỉnh (VND)	(185)	1.041	1.251	1.572	1.582
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh (%)</i>	<i>-626%</i>	<i>-663%</i>	<i>20%</i>	<i>26%</i>	<i>1%</i>

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2022	2023	2024	2025F	2026F
Thay đổi vốn lưu động	627	(321)	335	(554)	(154)
Capex	722	667	2,298	2,381	1,810
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	150	150	150	150	150
Dòng tiền tự do	(619)	1,154	(450)	537	892
Phát hành cp	0	0	0	0	0
Cổ tức đã trả	3	3	3	278	278
Thay đổi nợ ròng	53	-1525	268	-208	-517
Nợ ròng cuối năm	1.332	(193)	75	(133)	(650)
Giá trị doanh nghiệp	13.487	11.962	12.230	12.022	11.505
Vốn CSH	14.079	14.894	16.049	16.353	16.911
Giá trị sổ sách/cp (VND)	25.308	26.774	28.850	29.397	30.400
Nợ ròng / VCSH (%)	9%	-1%	0%	-1%	-4%
Nợ ròng / EBITDA (x)	1,7	-0,1	0,0	-0,1	-0,2
Tổng tài sản	20.704	21.650	23.719	23.936	24.359

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2022	2023	2024	2025F	2026F
ROE (%)	-1,1%	3,7%	4,5%	5,5%	5,4%
ROA (%)	0,3%	3,6%	4,9%	4,9%	4,7%
ROIC (%)	-0,4%	3,2%	3,5%	4,0%	3,9%
WACC (%)	14,9%	15,4%	14,5%	15,4%	15,4%
EVA (%)	-15,2%	-12,2%	-11,0%	-11,4%	-11,5%
PER (x)	-118,1	21,0	17,5	13,9	13,8
EV/EBITDA (x)	17,7	9,0	5,8	5,7	5,4
EV/FCF (x)	-22,9	12,3	-31,4	26,4	15,9
PBR (x)	0,9	0,8	1,1	0,7	0,7
PSR (x)	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
EV/Doanh thu (x)	2,6	2,4	1,5	1,4	1,4
Suất sinh lợi cổ tức (%)	0,0%	0,0%	0,0%	2,3%	2,3%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM
Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Giám Đốc Phòng Phân Tích & Chiến lược Thị trường

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)
trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc
(+84 28) 7300 7000 (x1043)
trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Tài chính

Cao Việt Hùng
(+84 28) 7300 7000 (x1049)
hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Bán lẻ, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi
(+84 28) 7300 7000 (x1042)
chiltk@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích trái phiếu

Võ Diệu Phương Tuyền
(+84 28) 7300 7000 (x1110)
tuyenvdp@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu Xây dựng, Hóa chất

Trần Nhật Trung
(+84 28) 7300 7000 (x1045)
trungtn@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)
hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô & TT Tiến tậ Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 7300 7000 (x1046)
minhtvh@acbs.com.vn

CVPT - Logistic Nguyễn Thế Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1047)
hungnt@acbs.com.vn

CVPT – Ngành Điện, nước Phạm Đức Toàn

(+84 28) 7300 7000 (x1051)
toanpd@acbs.com.vn

NVPT – PTKT Võ Phú Hữu

(+84 28) 7300 7000 (x1052)
huvvp@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)
huongctk@acbs.com.vn
groupis@acbs.com.vn

Giám đốc Xử lý giao dịch KHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh
(+84 28) 7300 6879 (x1088)
huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 20% so với giá thị trường.

KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

TRUNG LẬP: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong khoảng -10% và 10% so với giá thị trường.

KÉM KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

BÁN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 20% so với giá thị trường.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này. **Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2025). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.